

updated
8/31/89
KD



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-998-7850

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM



The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam LAM HUNG DUNG
Last Middle First

Current Address 5 Nguyễn Chánh, Phường Lộc-Thọ, Nha Trang, Tỉnh Phú-Khánh, VN

Date of Birth 8-18-1942 Place of Birth Mytho, Vietnam

Names of Accompanying Relatives/Dependents

LAM TIET LE (Father) IV-18169

LE THI NGOT (mother) IV-18169

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From 6-1975 To 1-1986

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

NAME	RELATIONSHIP	NAME	RELATIONSHIP
<u>TONG THI DIEP(Sally)</u>	<u>wife</u>	<u>LAM HOANG LAN</u>	<u>(sister) (USA)</u>
<u>LAM ANH KIET (son) (USA)</u>		<u>LAM HUNG TAM</u>	<u>(brother) (USA)</u>
<u>LAM HUNG SAN (brother) (USA)</u>		<u>LAM HUNG CHI</u>	<u>(brother) (USA)</u>

Form Completed By:

LAM HOANG CHI JACKSON (sister) (USA)

Mrs. Le thi Bach-Thuy(aunt)
Name

Address

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

INTAKE FORM
Mẫu Dón Về Lý Lịch

NAME (TÊN TÙ NHÂN) : LAM HUNG DUNG
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)
DATE, PLACE OF BIRTH : August 18 1942
(NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)
SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : Male Female (Nữ):
MARITAL STATUS : Single (Độc thân): Married (có lập gia đình): x
(Tình trạng gia đình):
ADDRESS IN VIETNAM : No 5, NGUYỄN CHANH, PHƯỜNG LỘC THO, NHATRANG, PHUKHANH
(Địa chỉ tại VN) Vietnam
POLITICAL PRISONER (Có là Tù binh tại VN hay không): Yes (Có) x No (Không):
: If yes (Nếu Có): From (Từ): 5-1975 To (Đến): 1-1986
PLACE OF RE-EDUCATION: Vinh-Phu (Bac Viet), Cao Bang (Bac-Viet), Lang-Son.
CAMP (TRẠI TÙ) (Bac-Viet); Z 30 D K1 Ham Tan, Thuan Hai (Central VN)
PROFESSION (Nghề Nghiệp): Captain
EDUCATION IN U.S. : none
(DU HỌC TẠI MỸ)
VN ARMY (Quân đội VN): Rank (Cấp Bậc): Captain
VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ): Chief Investigation Off. Date (Năm): 1974
(Trong chính phủ VN)
APPLICATION FOR O.D.P.: Yes (Có): Yes IV Number (số hồ sơ): 121133 No (Không):
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING: (Số người đi theo): 02
(Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết.
MAILING ADDRESS IN VN: No 5, Nguyễn Chanh Phường Lộc Thọ, Nhatrang. Tỉnh
(Địa chỉ liên lạc tại VN) PHU KHANH, VIETNAM
NAME ADDRESS OF : TONG, SALLY DIEP (wife)
SPONSOR/RELATIVE
(Tên, Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo Trờ)
U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ): Yes No (Không):
RELATIONSHIP WITH PRISONER: (Liên hệ với người ở VN): VO
NAME AND SIGNATURE : Mrs Le thi Bach-Thuy
ADDRESS OF INFORMANT
(Tên, Địa Chỉ, Chủ Ký, Điện thoại của người điền đơn này)
DATE : May 21 1987
Month (thang) Day (ngày) Year (năm)

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): LAM HUNG DUNG
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
LAM TIET LE	11-20-1920	FATHER
Le thi Ngot	12-26-1922	Mother

ADDITIONAL INFORMATION:

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

AUG 15, 1988

TO WHOM IT MAY CONCERN:

LAM HUNG DUNG

BORN 15 AUG 42 (IV 121133)

ADDRESS IN VIETNAM: ~~270/26 DONG DA 1~~
~~P. 08~~
~~HINH THANH~~
~~T/P HO CHI MINH~~

New Address :

No 5, Nguyen Khanh,
Phuong Loc-Tho, Nhatrang
Tinh Phu-Khanh

VEWL#: 44912

NHUNG NGUOI CO TEN TRONG DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIEN, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, NOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP SAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIỆN ĐƯỢC ĐỊNH-CU TẠI HOA-KY CỦA BẤT CỨ NGƯỜI NÀO CÓ TÊN TRONG TỜ NÀY, CÓ THỂ KHÔNG CON HIỆU LỰC NỮA, TRONG MỘT SỐ TRƯỜNG HỢP, BAO GỒM CẢ HỒN-NHÂN, LY-DI, ĐẾN TUỔI 21, HAY QUA ĐOI.

SINCERELY,

BRUCE T. ARDSLEY
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE OFFICE

ODP-1
07/83

2953025



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-998-7850

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam LAM HUNG DUNG
Last Middle First

Current Address 5 Nguyễn Chánh, Phường Lộc-Tho, Nha Trang, Tỉnh Phú-Khánh, VN

Date of Birth 8-18-1942 Place of Birth Mytho, Vietnam

Names of Accompanying Relatives/Dependents

LAM TIET LE (Father) IV 18169

LE THI NGOT (mother) IV-18169

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From 5-1975 To 1-1986

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
<u>TONG THI DIEP(Sally)</u>	<u>wife</u>	<u>LAM HOANG LAN</u>	<u>(sister) (USA)</u>
<u>LAM ANH KIET (son) (USA)</u>		<u>LAM HUNG TAM</u>	<u>(brother) (USA)</u>
<u>LAM HUNG SAN (brother) (USA)</u>		<u>LAM HUNG CHI</u>	<u>(brother) (USA)</u>

Form Completed By:

LAM HOANG CHI JACKSON (sister) (USA)

Mrs. Le thi Bach-Thuy(aunt)
Name

Address

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

INTAKE FORM
MẪU ĐƠN VỀ LÝ LỊCH

NAME (TÊN TÙ NHÂN) : LAM HUNG DUNG
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)
DATE, PLACE OF BIRTH : August 18 1942
(NĂM, NƠI SINH ĐẺ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)
SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : Male Female (Nữ) :
MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : Married (có lập gia đình) : x
(Tình trạng gia đình):
ADDRESS IN VIETNAM : No 5, NGUYỄN CHÁNH, PHƯỜNG LỘC THO, NHATRANG, PHUKHANH
(Địa chỉ tại VN) VIETNAM
POLITICAL PRISONER (Có là Tử binh tại VN hay không): Yes (Có) x No (Không) :
: If yes (Nếu Có): From (Từ): 5-1975 To (Đến): 1-1986
PLACE OF RE-EDUCATION: Vinh-Phu (Bac Viet) , Cao Bang (Bac-Viet), Lang-Son.
CAMP (TRẠI TỬ) (Bac-Viet) ; Z 30 D K1 Ham Tan, Thuan Hai (Central VN)
PROFESSION (Nghề Nghiệp): Captain
EDUCATION IN U.S. : none
(DU HỌC TẠI MỸ)
VN ARMY (Quân đội VN): Rank (Cấp Bậc): Captain
VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ): Chief Investigation Off. Date (Năm): 1974
(Trong chính phủ VN) 5
APPLICATION FOR O.D.P.: Yes (Có): Yes IV Number (số hồ sơ): 121133 No (Không):
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING: (Số người đi theo): 02
(Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết.
MAILING ADDRESS IN VN: No 5, NGUYỄN CHÁNH PHƯỜNG LỘC THO, NHATRANG. Tỉnh
(Địa chỉ liên lạc PHU KHANH, VIETNAM
tại VN)
NAME ADDRESS OF : TONG, SALLY DIEP (wife)
SPONSOR/RELATIVE
(Tên, Địa chỉ Thân nhân : 10506 N. Dixon Ave. Tampa, Florida, 33612 USA
hay Người Bảo Trờ)
U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ): Yes No (Không):
RELATIONSHIP WITH PRISONER: (Liên hệ với người ở VN): VO
NAME AND SIGNATURE : Mrs. Le thi Bach-Thuy.
ADDRESS OF INFORMANT 33612
(Tên, Địa Chỉ, Chủ Ký , Điện thoại của người điền đơn này)
DATE : May 21 1987
Month (thang) Day (ngày) Year (năm)

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): LAM HUNG DUNG
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
LAM TIET LE	11-20-1920	FATHER
Le thi Ngot	12-26-1922	Mother

ADDITIONAL INFORMATION:

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

AUG 15, 1988

TO WHOM IT MAY CONCERN:

LAM HUNG DUNG

BORN 18 AUG 42 (IV 121133)

ADDRESS IN VIETNAM:

270/26 DONG DA 1
P 02
BINH THANH
T/P HO CHI MINH

Hàng chi mốt:
5 Nguyễn Chánh
Phước Lộc Thọ,
Hà Nội
Tên Paul Khanh.

VEWLF: 44912

NHUNG NGUOI CO TEN TRONG DANG DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIEN, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, NOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT CEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY CUA DOI.

Sincerely,
Bruc T. Ardsley


BRUC T. ARDSLEY
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE OFFICE

ODP-I
07/83

0953325

Tampa, 2-23-89

Kính gửi
Chị Thơ,

Rất cảm ơn chị
đã gửi thơ chia
mừng cùng Anh Chuông
và gia đình bạn
em và bà cụ rồi
từ VN sang thăm
tử.

Bà cụ còn rất khỏe
mạnh - và đó là điều
vui mừng lớn lao của
gia đình. Với lòng thủy
nhờ các con, nhất là
Anh Chuông, sau 16 năm
được hồi ngộ cùng bà,
lần cho bà nghỉ ngơi tin
đó trải qua một cuộc

hành trình dài, đầy ra-
le và mệt mỏi.

Bạn này cũng rất vui,
khi được tin của các
bác viết về tình huống
những hoạt động khỏe
mạnh của chị; và của
bà cụ. Gia đình từ nhân
chính từ từ chị là
một người say cho sự
tranh đấu này mệt mỏi,
cho lòng thủy chung và
đam mê của một phụ
nữ VN. Tuy vậy hiện
tại, chị thủy chung,
những em rất cảm-
phục sự hy-sinh và
chịu đựng của chị
để đối phó với chuyện
những nỗi niềm riêng tư
của mình, mà còn
đảm nhận, thức, vất
thêm cả một gánh nặng,
một niềm đau đớn, tức
như của một dân tộc
can đảm, bất khuất, đầy
khát vọng một cuộc sống.

Chị là người kiên cường,
nỗ lực mạnh mẽ và lại
của những người mang
gánh nặng lịch sử sống
Chị Thơ ơi! Người cần
thất tổ gia hồ cho chị,
để chị có nhiều sức
khỏe và may mắn tiếp
tục đoàn tụ với đất
con đang dang dở.

Sớm dịp này, em sẽ
kèm theo 2 bản copies
đơn đã gửi lên văn-
phòng chị từ năm 87
cho các của em là
lập lung. Đúng đây của
mặt thơ sang đây làm
đầy đủ giấy tờ nộp bên
VN và được liệt kê được
cấp giấy xuất cảnh
vào body 4 năm 89.

Vậy xin chị nếu có thể
cho tên cháu vào danh
sách mỗi nhất đi nữa
có 1 phép là nhiệm
mẫu nào đó cháu sẽ
được ra đi tiếp như
từ nhân dân - lịch sử
sum-hop gia đình.

Mong chị giúp cho em
điều này một cách
thiện. Rất cảm ơn chị!

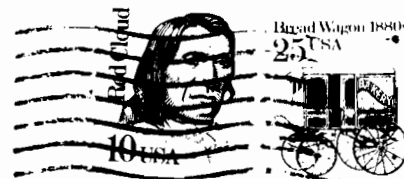
Kính thư,
Bach Thủy





Dr. & Mrs. Tran Nhu Chuong

Tin & S
Lain Huynh Tung



Mrs. Khuc Minh Thuc
President

Families of Vietnamese Political
Prisoners Ass.

PO Box 5435.

Arlington, VA. 22205-0635



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # 121133

VEWL.# _____

I-171 : Yes No

EXIT VISA: Yes No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LAM HUNG DUNG
Last Middle First

Current Address Số 5 Nguyễn Chánh - Phường Lộc Thọ - Nha Trang - Phú Khánh
270/26 Đông Đa 4 - Q. Bình Thạnh - HCM - VN

Date of Birth 08/18/42 Place of Birth VN

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 05/75 To 12/85

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
<u>TONG TH DIAP</u>	<u>Wife</u>
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

Tampa, 5-28-87,

Chị Hưng thân,

Đây là hồ sơ của
thầy Chấn, xin chị chuyển
hàng văn danh sách của
Hội, và giúp đỡ nó tự phạm
vì các chị có thể làm được.
Em có dịp đọc báo nói về
buổi họp lần của các thị trấn
State Capitol có cả D. DeLoach
Kennedy tới nữa. Hy vọng các
ông ấy làm một cái gì cho
nhóm thân-nhân của Khó của
chúng mình.

Cảm ơn chị đã gửi cho

Federal Register.

Có gì thì chỉ cần cho
bạn này copies với.

Đã là cần biết
sự giúp đỡ của chỉ.

Kính thư,

Bach Thủy

re - Lâm Hùng Dũng

P-596 693 219

MAIL

Claim Check
No.

463830

☐ Hold

Date

6-1

1ST Notice

2ND Notice

Return

Detached from
PS Form 3849-A,
Oct. 1965

Families of Vietnamese
Political Prisoners Asso.
P.O. Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

Attn : Ms. Trinh thi
Ngoc-Dung



NP

6/2

thủ này của NP đang
hỏi, không có ký tên
xé.

Thơ

Detached from
PS Form 3840-A,
Oct. 1988

Return

2ND Notice

1ST Notice

6-1

Date

☐ Hold

463830

No.

Claim Check



P-596 693 219

MAILED



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-938-7859

560 0058

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHUC MINH THO
TRẦN KIM DUNG, MS
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
TRẦN NGỌC DUNG, MA
NGUYỄN QUỲNH GAO
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUỲNH KIM CHÍ
DUONG MY-LINH SOLAND
MRS. LÊ VĂN HÙNG

Mẫu ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
8888888888

Chị Hằng bỏ
vở li is
perce chi
7/13

Ban Chấp Hành T.T. Executive Board

KHUC MINH THO
President
TRẦN KIM DUNG, MS
Vice-President
NGUYỄN QUỲNH GAO
Vice-President
TRẦN NGỌC DUNG, MA
Secretary General
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
Deputy Secretary
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Treasurer
HUỲNH KIM CHÍ
Deputy Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

DUONG MY-LINH SOLAND, Esq.

Hội, Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam hoạt động bất vụ lợi, chuẩn tuyền xã hội và nhân đạo nhằm mục đích yêu trợ cho việc trả tự do cho tù nhân chính trị Việt Nam và đoàn tụ gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây:

Họ và Tên: LE THI BACH-THUY
Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____
Tên thân nhân trong danh sách tù nhân chính trị của Hội:

LAM HUNG DUNG
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời gởi: _____
Niên lệ: _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: 50 (tùy ý)

Thờ tử, ngân phiếu xin gởi về:

Việt Nam
22205

Thank you
7/14/87

DR. TRAN NHU CHUONG
OR LE THI BACH-THUY

09-84

1047

7-1-1987 63-9021
2631

Pay to the
Order of

Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam

50.00

fifty only Dollars

GLENDLE FEDERAL
SAVINGS AND LOAN ASSOCIATION
425 North Florida Avenue
Tampa, Florida 33602

58

For

Lam Hung Dung

Le Thi Bach Thuy



INTAKE FORM
MẪU DƠN VỀ LÝ LỊCH

NAME (TÊN TỬ NHÂN) : LAM HUNG DUNG
 Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : August 18 1942
 (NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)
 SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : Male Female (Nữ) :
 MARITAL STATUS : Single (Độc thân): Married (có lập gia đình): x
 (Tình trạng gia đình)
 ADDRESS IN VIETNAM : 270/26 Dong Da 1, Quan Binh Thanh, Ho chi Minh, VN
 (Địa chỉ tại VN)
 POLITICAL PRISONER (Có là Tù binh tại VN hay không): Yes (Có) x No (Không):
 : If yes (Nếu Có): From (Từ): 5-1975 To (Đến): 12-1985
 PLACE OF RE-EDUCATION: Vinh-Phu (Bac Viet) , Cao Bang (Bac-Viet), Lang-Son.
 CAMP (TRẠI TÙ) (Bac-Viet) ; Z 30 D K1 Ham Tan, Thuan Hai (Central VN)
 PROFESSION (Nghề Nghiệp): Captain
 EDUCATION IN U.S. : none
 (DU HỌC TẠI MỸ)
 VN ARMY (Quân đội VN): Rank (Cấp Bậc): Captain
 VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ): Chief Investigation Off. Date (Năm): 1974
 (Trong chính phủ VN)
 APPLICATION FOR O.D.P.: Yes (Có): Yes IV Number (số hồ sơ): no No (Không):
 NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING: (Số người đi theo): 02
 (Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết.
 MAILING ADDRESS IN VN: 270/26 Dong Da 1, Quan Binh Thanh, Ho chi Minh City, VN
 (Địa chỉ liên lạc tại VN)
 NAME ADDRESS OF : TONG, SALLY DIEP (wife)
 SPONSOR/RELATIVE
 (Tên, Địa chỉ Thân nhân :
 hay Người Bảo Trờ)
 U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ): Yes No (Không):
 RELATIONSHIP WITH PRISONER: (Liên hệ với người ở VN): VO
 NAME AND SIGNATURE : Mrs. Le thi Bach-Thuy.
 ADDRESS OF INFORMANT
 (Tên, Địa Chỉ, Chủ Ký , Điện thoại
 của người điền đơn này)
 DATE : May 21 1987
 Month (thang) Day (ngày) Year (năm)

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): LAM HUNG DUNG
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
LAM TIET LE	11-20-1920	FATHER
Le thi Ngot	12-26-1922	Mother

ADDITIONAL INFORMATION:

**ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP**
to be completed by relative/friend in USA

I

YOUR NAME TONG, SALLY DIEP THI YOUR ALIEN STATUS IS:
 DATE OF BIRTH 6-30-1939 U.S. CITIZEN ☒ Number: 12140817
 PLACE OF BIRTH _____ PERMANENT RESIDENT ☐ At _____
 ADDRESS IN USA _____ REFUGEE ☐ At _____
 DATE OF ENTRY INTO USA _____ mo. N/A day _____ year _____
 FROM WHICH COUNTRY? _____
 TELEPHONE NO. (HOME) _____ VOLUNTARY AGENCY WITH WHICH YOU ARE NOW
 (WORK) _____ IN CONTACT Lutheran Ministry in Tampa, Fl.

II**INFORMATION ON APPLICANTS IN VIETNAM**

Important:

* The Principal Applicant(P.A.) is your closest relative to be considered for US entry.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (P.A.) LAM HUNG DUNG
 ADDRESS IN VIETNAM 270/26 Dong Da 1, Quan Binh Chanh, HO chi Minh, Vietnam
 HAVE YOU FILED IMMIGRANT VISA PETITIONS? yes CATEGORY? L-130
 DATE AND PLACE OF FILING Tampa, Fl. on 2-5-1987
 DOES P.A. HAVE VIETNAMESE EXIT PERMIT? YES _____ NO X NUMBER? _____

I AM THE: HUSBAND ☐ WIFE ☒ PARENT ☐ CHILD ☐ BROTHER ☐ SISTER ☐

OTHER _____ OF THE PRINCIPAL APPLICANT.
 (Specify)

List below the persons to be considered for admission to the United States. In the column MS (marital status) indicate married (M), divorced (D), widowed (W), or single (S).

NAME In Vietnamese Order	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	SEX	MS	RELATION TO P.A.	ADDRESS
* 1. LAM TIET LE	11/20/ 20	Go Cong	M	M	Principal Applicant	Father, 5 Nguyen Chanh Phuong Loc Tho, Nhatr Tinh Phu-Khanh.
2. LE THI NGOT	12/26/ 22	Tanam	F	M	mother	
3.	/ /					
4.	/ /					
5.	/ /					
6.	/ /					
7.	/ /					
8.	/ /					
9.	/ /					
10.	/ /					
11.	/ /					
12.	/ /					
13.	/ /					
14.	/ /					

THIS FORM IS FREE; IT MAY BE REPRODUCED BY ANYONE.

III

FAMILY TREE

The information below relates to you, the USA relative.

List all of your relatives requested below even if they are already listed on Page 1. Please include relatives who are already in the USA or other countries as well as those in Vietnam. We must establish your entire family. (If there is not enough room, continue on separate sheet.)

NAME	SEX (circle one)	DATE OF BIRTH mo/day/yr	COUNTRY OF BIRTH	MARRIED? (circle one)	LIVING/ DEAD?	ADDRESS
SALLY DIEP THI TONG			VN			10506 N. Dixon Ave.
A. Your husband/wife						
	M/F			Yes/No		Tampa, Fl. 33612
B. Your other husbands/wives						
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
C. Your children						
LAM ANH KIET	M/F	7-12-72	VN	Yes/No		same as above
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
D. Your parents						
none	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
E. Your brothers/sisters						
TONG VAN GIA	M/F	1942	VN	Yes/No		4752 Roxbury dr
	M/F			Yes/No		Irvine, Ca. 92714
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		

IV A.

U.S. GOVERNMENT EMPLOYMENT

If the Principal Applicant or any accompanying relative in Vietnam was a U.S. Government employee, please complete this section.

N/A

NAME OF EMPLOYEE _____

AGENCY: EMBASSY ☐ USAID/USOM ☐ CORDS ☐ USIS ☐ USARV/MACV/DAO ☐ OTHER _____

SECTION/DIVISION/OFFICE _____

LAST POSITION: _____ LAST GRADE: _____

DURATION OF EMPLOYMENT: FROM _____ TO _____

PLACE _____ NAME OF LAST SUPERVISOR _____

REASON FOR SEPARATION _____

SECTION/DIVISION/OFFICE _____

PREVIOUS POSITION: _____ PREVIOUS GRADE: _____

DURATION OF EMPLOYMENT: FROM _____ TO _____

PLACE _____ NAME OF SUPERVISOR _____

REASON FOR SEPARATION _____

6. Reason for Separation :
Lý do nghỉ việc : HE WAS PUT IN Reeducation camp in North VN
right after Saigon Felt to Communist.
7. Names of American Advisor(s):
Họ tên cố vấn Mỹ : Do not Remember
8. U.S. Training Courses in Vietnam:
Chương-Trình huấn-luyện Hoa-Kỹ
tại Viet-Nam : not known
9. U.S. Awards or Certificates
Name of award: not known Date received: N/A
Phần-thưởng hoặc giấy khen: not known Ngày nhận: N/A

(NOTE: Please attach any copies of diplomas, awards or certificates, if available. Available? Yes No .)

(CHU-Y: Xin bạn kèm theo bất cứ văn-bằng, giấy ban-khen, hoặc chứng-thủ nếu có. Đồng ý có không? Có Không .)

G. Training Outside Vietnam of You or Your Spouse/Bạn hoặc Vợ/chồng đã huấn-luyện ở ngoại quốc

1. Name of Student/Trainee:
Họ tên Sinh-viên/người được huấn-luyện: LAM HUNG DUNG
2. School and School Address : Kuala Lumpur Police Field Forces training
Trường và địa-chỉ nhà trường : Kuala Lumpur, Malaysia
3. Dates: From To
Ngày, tháng, năm Từ: 1-1967 Đến: 6-1967
4. Description of Courses :
Mô-tả ngành học : Police Field Forces Training
5. Who paid for training? :
Ai đài-tho chương-trình huấn-luyện? : Vietnamese Governemnt, Police Headquarters

(NOTE: Please attach copies of diplomas or orders, if available. Available? Yes No no.)
(CHU-Y: Xin bạn kèm theo văn-bằng, hoặc chỉ thị nếu có. Bạn có hay không? Có Không)

H. Re-education of You or Your Spouse/Bạn hoặc vợ/chồng đã học-tập cải-tạo

1. Name of Person in Reeducation:
Họ tên người đi học-tập cải-tạo : LAM HUNG DUNG
2. Time in Reeducation: From To
Thời gian học-tập Từ: 5-1975 Đến: 12-1985
3. Still in Reeducation?* Yes No
Vẫn còn học-tập cải-tạo?* Có Không no

*(If released, we must have a copy of your release certificate.)

*(Nếu được thả, chúng tôi cần một bản sao giấy ra trại.)

(see the copies enclosed)

I. Any Additional Remarks?/Cước chú phụ-thuộc

Signature Sally Diệp Thị Tông Date 5-22-1987
Ký tên : Ngày:

J. Please List Here All Documents Attached to This Questionnaire
Xin nêu ra tất-cả giấy-tờ kèm theo với số câu hỏi này

1. Birth Certificate and translation
2. Released certificate and translation.
3. I-171
4. Copy of the U.S. Embassy 's letter for IV number.

E. Employment by U.S. Government Agencies or Other U.S. Organization of you or your Spouse/Bạn hoặc vợ/chồng đã có làm việc cho công-sở của chính-phủ Mỹ hoặc hàng Mỹ

1. Employee Name
Tên họ nhân-viên : N/A

Position title
Chức-vụ : _____

Agency/Company/Office
Sở/Hang/Văn-Phòng : _____

Length of Employment From: To:
Thời-gian làm-việc Từ _____ Đến _____

Name of American Supervisor
Tên họ giám-thị Mỹ: _____

Reason for Separation
Lý do nghỉ việc : _____

2. Employee Name
Tên họ nhân-viên : _____

Position title
Chức-vụ : _____

Agency/Company/Office
Sở/Hang/Văn-Phòng : _____

Length of Employment From: To:
Thời-gian làm việc Từ _____ Đến _____

Name of American Supervisor
Tên họ giám-Thị Mỹ: _____

Reason for Separation
Lý-do nghỉ-việc : _____

3. Employee Name
Tên Họ nhân-viên : _____

Position title
Chức-vụ : _____

Agency/Company/Office
Sở/Hang/Văn-Phòng : _____

Length of Employment From: To:
Thời gian làm việc Từ _____ Đến _____

Name of American Supervisor
Tên họ giám-thị Mỹ: _____

Reason for Separation
Lý do nghỉ việc : _____

F. Service with GVN or RVNAF By You Or Your Spouse/Bạn Hoặc Vợ/Chồng Đã Công-vu với Chính-phủ Việt-Nam

1. Name of Person Serving
Họ tên người tham-gia: LAM HUNG DUNG

2. Dates: From: To:
Ngày, tháng, năm Từ 1963 Đến 1975

3. Last Rank / Serial Number:
Cấp-bậc cuối-cùng : Captain Số thẻ nhân-viên: 62/402366

4. Ministry/Office/Military Unit
Bộ/sở/Đơn-Vị Binh-Chung : POLICE FIELD FORCES

5. Name of Supervisor/C.O.
Họ tên người giám-thị/sĩ-quan chỉ-huy : General Tran Van Hai, Chief Police Headquarters
in Saigon, South Vietnam



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

Reference: IV 121133

Dear Sir/Madam:

LAM HUNH DUNH (3)

We have received your approved immigrant visa petition(s) or your application for family reunification for your relatives in Vietnam and have opened a file for them. An IV file number has been assigned for quick reference purposes. All cases are filed by their IV number, and not by name. Please mark their IV number (five or six digits) on all documents and correspondence you send to us. Also, tell you relatives in Vietnam their five- or six-digit IV number and ask them to use it on the envelope and on any documents and correspondence they may send us.

If you receive more than one IV-number for the same relatives, please notify this office immediately so that we can advise you of the correct IV number to use.

Following is a list of documents which are usually needed to complete our file. Vietnamese civil documents are available from the local authorities in Vietnam. Before we can agree to accept your relatives from Vietnam, we must have these documents.

- A copy of your birth certificate, and the birth certificates of everyone in the case, along with certified English translations.
- A copy of the marriage certificate of each person who is married (if there was a previous marriage, we will also need a death certificate or divorce decree to show the marriage was legally terminated) along with certified English translations.
- Copies of your pre-1975 and post-1975 Vietnamese ID cards, and copies of the pre-1975 and post-1975 Vietnamese ID cards of each person. If either of these ID cards is not available, please inform us of the reason.
- A photo of each person, if available.
- An affidavit of support (Form I-134, the 1980 or 1982 revised version) with supporting documents, such as letters from your employer and bank. Note that one I-134 must be completed for each relative in Vietnam. Also, an I-134 must be submitted even if you are unemployed or are unable to support the relatives coming from Vietnam. If you cannot provide an affidavit of support, other relative(s) or friend(s) must complete I-134's.
- A copy of your I-94 or I-551 ("green card"), or the number of your naturalization certificate and the date and place of issue (do not photocopy your naturalization certificate).

You should collect these documents and send them to us. If you have already submitted some of these documents, you may wish to forward copies of them again to ensure that the copies will be included in our file. Return address labels may be enclosed for your convenience in sending the documents to us.

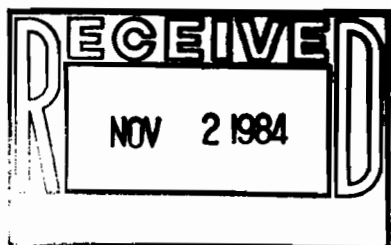
^{vô số rồi - 170 số bỏ lại}
Tampa, Oct, 31 - 84

Kính thư, cho vô file

Cách này rất thuận có gửi
lên chi 3 hồ sơ, tuy đó có hồ
sơ của làm hình. Đứng làm
sai form ODP. Vậy xin gửi tiếp
forms mới này và nhờ chi cho
điều-chỉnh lại tuy hồ sơ
của Chace.

Xin cảm ơn chi thật nhiều
và cầu chúc các chi thành công
tuy sử dụng nhân đạo này.

Kính thư,
Trân trọng chú ý



tho

card
11/23/84
KT

INTAKE FORM
MÀU ĐƠN VỀ LÝ LỊCH

APPLICANT FOR ORDERLY DEPARTURE PROGRAM.

NAME (TÊN) : IAM HUNG DUNG
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 8 18 1942
(NĂM, NƠI SINH ĐẺ) Month (Tháng) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : x Female (Nữ) :

MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : Married (có lập gia đình) : x
(Tình trạng gia đình)

ADDRESS IN VIETNAM : 5 Nguyen Chanh- Phuong Loc-Tho- Nhatrang-Tinh Phu-Khanh
(Địa chỉ tại VN)

POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không) : Yes (Có) x No (Không) :
: If yes (Nếu Có) : From (Từ) : 26-6-1975 To (Đến) : gio

PLACE OF RE-EDUCATION : HAM-TAN Re-Education camp
CAMP (TRẠI TÙ)

PROFESSION (Nghề Nghiệp) : Truong Phong Thanh Tra Canh Sat Vung Hai Chien thuat (Director of Investigation off.
Police Field Forces. Region II)

EDUCATION IN U.S. : Special Police Field Forces Training in Kuala-Lumpur (Malaysia) in 1968
(DU HỌC TẠI MỸ)

VN ARMY (Quân đội VN) : Rank (Cấp Bậc) : Captain

VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ) : none Date (Năm) :
(Trong chính phủ VN)

APPLICATION FOR O.D.P. : Yes (Có) : x IV Number (số hồ sơ) : no No (Không) :

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING : (Số người đi theo) :
NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES (Tên thân nhân tháp tùng) Như ghi ở trang 2

MAILING ADDRESS IN VN : 5-Nguyen Chanh -Phuong Loc tho, Nhatrang-Tinh Phu-Khanh - Vietnam
(Địa chỉ liên lạc tại VN)

NAME ADDRESS OF : Tong thi Diep (wife)
SPONSOR/RELATIVE
(Tên, Địa chỉ Thân nhân :
hay Người Bảo Trợ)

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : No (Không) : x

RELATIONSHIP WITH PRISONER : (Liên hệ với người ở VN) : VO (wife)

NAME AND SIGNATURE : Dr. Tran Nhu Chuong,

ADDRESS OF INFORMANT
(Tên, Địa chỉ, Chữ ký, ĐT
của người điền đơn này)

DATE : 10-31-1984

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): LAM HUNG DUNG
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
LAM TIET LE	11-7-1920	Father File No 18169
LE THI NGOT	12-26-1922	Mother File No 18169
LAM HOANG DIEP	4-24-1958	Sister File No 18169

ADDITIONAL INFORMATION:

Agency :

IMMIGRATION INTERNATIONAL CONSULTANT
811 N. Morgan St
Tampa, Fl. 33602

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP
(to be completed by U.S. relatives)

PART I

My name is TONG THI DIEP

Other names I have used none

My date of birth 6-30-1939

My place of birth SAIGON

My present address

My phone number is (

PART II

I entered the U.S. on 4-2-1975 from Vietnam (country)

My status in the U.S is
Refugee ☐ Permanent resident ☒

U.S. citizen ☐ Conditional entrant ☐

My ALIEN REGISTRATION is : A- 21-306-620

My NATURALIZATION CERTIFICATE NUMBER is

Date of issued 4-2-75

Place of issued LOS ICb

PART III

These are my immediate relatives whom I have requested to join me from Vietnam :

NAMES	RELATIONSHIP TO ME	DATE & PLACE OF BIRTH	PRESENT ADDRESS
<u>LAM HUNG DUNG</u>	<u>husband</u>	<u>8-18-42 Mytho</u>	<u>Ham Tan Re-education camp-Vietnam</u>

I HAVE FILED AN IMMIGRANT VISA PETITION YES NO	IF YES : CITY OF INS OFFICE	DATE FILED	DATE APPR.	COUNTRY PETITION WAS SENT TO :
<u>X</u>				

These are persons whom I have requested to accompany my relatives from Vietnam :

<u>LAM TIET LE</u>	(file No 18169) <u>father in law</u>	<u>11-7-1920 GO Cong</u>	<u>5 Nguyen Chanh,Phuong Loc-Tho</u> <u>Nhatrang,Tinh</u> <u>Phu-Khanh</u>
<u>LE THI NGOT</u>	<u>mother in law</u>	<u>12-26-1922 Tanan</u>	<u>5 Nguyen Chanh,</u> <u>Phuong LOC Tho, Nhatrang</u>
<u>LAM HOANG DIEP</u>	<u>sister in law</u>	<u>4-24-1958 -Ban me thuot</u>	<u>5 Nguyen Chanh-Nhatrang,tinh</u> <u>PHU KHANH-VIETNAM</u>

I swear that the above information is true. I understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the U.S.

Diep Tong
Signature of applicant

Subscribed and sworn to before me
this 5/5th day of 10 1984

Khan Khu Chuong
Signature of Notary

NOTARY PUBLIC, State of Florida
My Commission Expires April 5, 1985

ALIEN REGISTRATION RECEIPT CARD
 PERSON IDENTIFIED BY THIS CARD IS ENTITLED TO RESIDE PERMANENTLY AND WORK IN THE U.S.

21306620	11	44	143	051	43337
A NUMBER	ISSUE	CK	M 1	M 2	PARITY 1
7377	38206	67230	53239	84904	
POB	IDW 1	IDW 2	IDW 3	PARITY 2	
040275	266	022	20520	4328417	
ARRIVAL DATE	CON	ISS CODE	SEQUENCE	PARITY 3	

U.S. GOVERNMENT PRINTING OFFICE: 1967

FORM 1-581 JAN 77

RESIDENT ALIEN
 U.S. Department of Justice Immigration and Naturalization Service

TONG, DIEP THI

063039

AB1306620

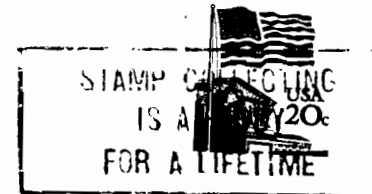
LOS ICE

DIEP TONG






Dr. & Mrs. Tran Nhu Chuong



Mrs. Khuc Minh Tho
Families of Vietnamese Political Prisoners Ass.
5555 Columbia Pike, suite D
Arlington, Virginia 22204

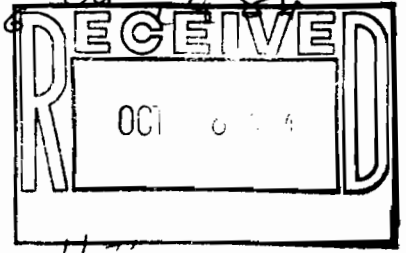
11/4/84

[Handwritten signature]

đã vô số

C

Tampa, Oct, 1984



Kính gửi,

Chi Thơ

và các chị trong Ban Quản Trị Hội.

Trước khi đi Thái Lan có gửi cho
bạn này tất cả giấy tờ cần thiết để
biên soạn tài cho đồng bào về vấn đề
vấn đề của Di nhân thanh tị. Bạn này rất
mừng và rất cảm kích sự nhiệt-tâm và
tong hăng-say của các chị cho chuỗi tình
nhân đạo này. Mong rằng chị, và tất cả
chúng ta thành công trong việc vận động
này. Bạn này đã in thêm thơ và mẫu
đơn để giúp cho đồng bào tại địa phương
và xin gửi tới chị bộ tưởng hợp tác tiền
và 1 check \$36.00 để đồng góp chút ít
với các chị.

Hôm trước có được nói chuyện với
chị Kim. Cuộc cho nên cũng thấy rất phấn-
khởi. Có gì cần đến thì xin chị cứ cho
biết để Trung-Tâm Hùng Vương (self-
help-non-profit organization) của nhóm
này sẽ rất hết sức tận tâm giúp các
chị. Chị cho anh Chuông và em gửi lời
thăm tất cả quý vị tiền đó, đã nhất là chị
Kim - Cui và Kim - Lan. Năm nay đi bắt số
bạn này nhờ đến chị K. Lan ghé, như kế quả

mày năm nói chuyện. Xin chúc các chị nhiều may-mắn.
Bà Chi-Thủy
mày năm nói chuyện. Xin chúc các chị nhiều may-mắn.
Bà Chi-Thủy

Chị cho biết
họ sẽ gửi như vậy
đúng không?



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

5555 COLUMBIA PIKE, SUITE D • ARLINGTON, VIRGINIA 22204
TELEPHONE (703) 379-7111

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THO
TRẦN KIM DUNG, MS
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
TRINH NGỌC DUNG, MA
KIM DANH COOK, MSW
NGUYỄN QUỲNH GIAO
PHẠM THỊ TRI
MAI NGỌC BÍCH
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUỲNH KIM CHI
THO ACKERMAN
DƯƠNG MỸ-LINH SOLAND
MRS LÊ VĂN HÙNG

Phát Ngôn Viên Spokesperson

KIM DANH COOK, MSW

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THO
President
TRẦN KIM DUNG, MS
Vice-President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
Vice-President
TRINH NGỌC DUNG, MA
Secretary General
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
Deputy Secretary
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Treasurer
HUỲNH KIM CHI
Deputy Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

DƯƠNG MỸ-LINH SOLAND, Esq
KIM DANH COOK, MSW

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM 8888888888

Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam hoạt động bất vụ lợi, tuân tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích yểm trợ cho việc trả tự do cho tù nhân chính trị Việt Nam.

Hội thiết tha kêu gọi Công Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây:

Họ và Tên: Tong Thi Dien
Địa chỉ: -

Điện thoại: (số) _____
Tên thân nhân trong danh sách tù nhân chính trị của Hội: _____
LAM HUNG DUNG (chong)
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị: _____
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chi, Em v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội:

Thời giờ: _____
Niên lệ: _____ x (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: _____ (tùy ý)

Thờ tể, ngân phiếu xin gói về:

881 12 010

INTAKE FORM
MẪU ĐƠN VỀ LÝ LỊCH

APPLICANT FOR ORDERLY DEPARTURE PROGRAM:

NAME (TÊN) : LÂM HÙNG DŨNG
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 8 18 1942
(NĂM, NƠI SINH ĐẺ) Month (Tháng) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : Male Female (Nữ) :

MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : Married (có lập gia đình) : X
(Tình trạng gia đình)

ADDRESS IN VIETNAM : Số 5 Nguyễn Chánh-Phường Lộc-Thọ-Nhatrang
(Địa chỉ tại VN) Tỉnh Phú-Khánh.

POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không) : (Yes) (Có) X No (Không) :

If yes (Nếu Có) : From (Từ) : 4-1975 To (Đến) : now

PLACE OF RE-EDUCATION: Ham-Tan Re-Education Camp
CAMP (TRẠI TÙ)

PROFESSION (Nghề-Nghiệp) : Captain

EDUCATION IN U.S. : Police Field Force training in Kuala-Lumpur, Malaysia
(DU HỌC TẠI MỸ)

VN ARMY (Quân đội VN) : Rank (Cấp Bậc) : Captain in 1968.

VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ) : Battalion Chief Police F. Date (Năm) : 1975
(Trong chính phủ VN)

APPLICATION FOR O.D.P. : (Yes) (Có) : IV Number (số hồ sơ) : No (Không) : X

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING: (số người đi theo) : LÂM QUỐC & LÂM QUÝ (sons)
NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES (Tên thân nhân tháp tùng) Kin ghi ở trang 2 Lam Tu Giang

MAILING ADDRESS IN VN: c/o Mr. Lam tiet Le
(Địa chỉ liên lạc tại VN) 5 Nguyen Chanh-Nhatrang- Tỉnh Phu-Khanh

NAME ADDRESS OF : Tong thi Diep (wife)
SPONSOR/RELATIVE
(Tên, Địa chỉ Thân nhân :
hay Người Bảo Trợ)

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : No (Không) :

RELATIONSHIP WITH PRISONER: (Liên hệ với người ở VN) : Vợ

NAME AND SIGNATURE : Dr. Tran Nhu Chuong

ADDRESS OF INFORMANT
(Tên, Địa chỉ, Chữ ký, ĐT
của người điền đơn này)

DATE : 10-15-84

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): LAM HUNG DUNG
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
LAM TIET LE	11-7-1920	Father
LE THI NGOT	12-26-1922	Mother
LAM HOANG DIEP	1958	sister
LAM QUOC	1974	son
LAM QUY	1975	Son
LAM TU GIANG	1973	daughter

ADDITIONAL INFORMATION:

LUTHERAN IMMIGRATION AND REFUGEE SERVICE
360 Park Avenue South
New York, NY 10010

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP
(please type or print legibly)

SECTION I:

Date filed 10-15-84

I am filing this Affidavit for the following person(s) Date of arrival in that country:
located in: Ham Tan Reeducation Center, Vietnam
Country of asylum overseas

NAME and AKA (underline family names)	Sex	Place/Date of Birth If known	Relation to you	Present Location or Address
<u>LAM HUNG DUNG</u>	Male	8-18-42 My tho	husband	Ham Tan Re-Education Camp Central of Vietnam

The Case Number for this family is: (If available) _____

SECTION II:

Your Name TONG THI DIEP Alien Number (if applicable) A 21 306 620
(and AKA)
Date of Birth 6-30-1939 Sex F Your US Immigration Status is: (Check one)
Place of Birth Saigon-Vietnam ☐ US Citizen
Address _____ ☒ Permanent Resident
_____ ☐ Refugee
_____ ☐ Asylee
Phone Number (home) _____ ☐ Other (please Explain) _____
(work) _____ Date you arrived in the US 4-2-1975
Your country of first asylum USA Your original case number _____
Agency through which you came to the United States Fr iends of Children of Viet nam

YOU MUST INCLUDE A COPY OF BOTH SIDES OF YOUR I-94 OR YOUR PERMANENT RESIDENT ALIEN CARD,
(PRA card, green card, or I-151). WITHOUT THESE DOCUMENTS YOUR AFFIDAVIT MAY NOT BE VALID.

The purpose of this Affidavit is to verify your relationship to refugees overseas, Failure to provide complete and accurate information may impede the admission of requested refugees to the US. If information is unknown to you, indicate "unknown". If anyone uses an alias, provide it. If anyone is deceased or their present location is unknown, please indicate. Be sure to include all relatives as specified, anywhere in the world, living, deceased or missing. Use the space marked "Additions/Explanations" to explain any unusual relationships including adopted, half or step relatives.

SECTION III:

	NAME and AKA	Place/Date of Birth If known	Present Location/Address If known
Your Father			
Your Mother			
Step-Father			
Step-Mother			
Spouse	LAM HUNG DUNG	8-18-42 in My tho	Ham Tan Re-Education Camp
Date(s)/ Place(s) of Marriage(s) and/or Divorce(s)			

SECTION IV:

List ALL your Children (living, deceased or missing; blood, step, half & adopted)

NAME and AKA	Sex	Place/Date of Birth If Known	Present Location/Address If known
LAM QUOC	M	1974 -Nhatrang	5 Nguyen Chanh-Phuong Loc Tho Nhatrang-Tinh Phu-Khanh
LAM QUY	M	1975- Nhatrang	5 Nguyen Khanh- Nhatrang.
LAM TU GIANG	F	1973- Nhatrang	5 Nguyen Chanh Nhatrang

SECTION V.

List ALL your Brothers & Sisters (living, deceased or missing; blood, step, half or adopted)

NAME And AKA	Sex	Place/Date of Birth If known	Present Location/Address If known
TONG VAN GIA	M	1941	13512 Red Bird, Garden Grove, California. 92 643

SECTION VI: Additions/Explanations

I swear that the information in this statement is true to the best of my knowledge, and understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

Deep Tong
Your Signature

Subscribed and sworn to before me this
16th day of 10, 1987.

Stamp or Seal of Notary

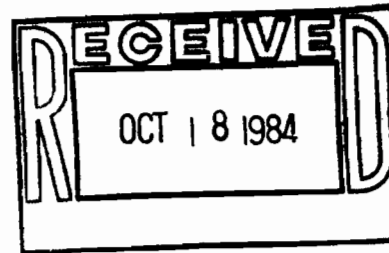
Harold Chuong
Signature of Notary Public

My commission expires Apr 5, 85

Name and Signature of agency representative who assisted in preparing this Affidavit:

(if applicable) HUNG-VUONG Center (a self-help non profit organization)

TAM HONG-VUONG, Inc.
Center



Hoi Gia Dinh Tu Nhan Chinh Tri Vietnam
5555 Columbia Pike, suit D
Arlington, Virginia 22204

ATTN: Mrs. Khieu Minh Th3

CONTROL

☒ Card
☐ Doc. Request; Form
☐ Release Order
☐ Computer
☒ Form "D" 7/87
☐ ODP/Date
☐ Membership; Letter 6/87